

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2021/HS-PT

Ngày: 04-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các thẩm phán: Ông Đinh Chí Tâm

Ông Phạm Minh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhứt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 227/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo Bùi Châu B và Hồ Khắc D. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Bùi Châu B, sinh năm 1987, tại tỉnh Đồng Tháp (tên gọi khác: B); Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn D1, sinh năm: 1957 (Đã chết) và bà Lê Thị L, sinh năm: 1957; Vợ, con: chưa có; Gia đình có 03 anh, chị, em; bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Tại bản án số: 64 ngày 06/9/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 10 năm tù về tội Giết người, Chấp hành xong hình phạt ngày 12/01/2020); Tạm giữ ngày 21/12/2020; Tạm giam ngày 29/12/2020; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Hồ Khắc D, sinh năm 1996, tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Khắc T, sinh năm, 1974 và bà Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1976; Vợ, con: chưa có; Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bắt tạm giam ngày 29/6/2021; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Khắc D theo yêu cầu là luật sư Phạm Hoàng Đức
- Công ty Luật hợp danh Anh Em luật sư - Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp thuộc Đoàn luật
sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

*Trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không
kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 25 phút ngày 10/11/2020, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu
Dream, biển số 6XK2-35XX chở B phía sau chạy trên đường ĐT 847 hướng Đường
Thét đi thị trấn M. Khi chạy ngang khu vực Bệnh viện tâm thần tỉnh Đồng Tháp, D thấy
anh Nguyễn Minh T2, anh Trương Chí L1, anh Nguyễn Thanh H, anh Nguyễn Thành
T3 đang ngồi ở ghế đá trước nhà anh T2 thuộc ấp H, xã N, huyện C (đối diện Bệnh viện
tâm thần tỉnh Đồng Tháp) thì D chạy xe nẹt pô liên tục. Thấy vậy, anh T2 ra nhắc nhở
thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi, D nói với anh T2 “*Chút xíu nữa sẽ có người tới
chém ông*”. Sau đó, D tiếp tục điều khiển xe đưa B về nhà, còn D đi về nhà lấy con dao
tự chế bằng kim loại dài 66cm (cán dao dài 13,2cm, lưỡi dao dài 52,8cm) quay lại rủ B
đi chém anh T2; B đồng ý và lấy con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 70cm lên xe
cho D chở đến nhà T2. Khi đến nơi, D xuống xe cầm dao đi đến gặp anh T2, còn B
đứng ven đường. Lúc này, anh T2 đang ngồi ghế đá, thấy D đến liền đứng dậy đi về
phía D để nói chuyện thì bị D dùng cán dao thực vào bụng anh T2, dùng dao quơ qua
quơ lại dọa chém anh T2 nhưng không chém thì được anh H can ngăn. Khi anh T2 đi về
phía B thì bị B tay phải cầm dao chém trúng vùng mặt anh T2, làm anh T2 ngã xuống
đường. Sau khi gây án xong, cả hai điều khiển xe rời khỏi hiện trường, trên đường đi B
ném bỏ con dao dùng chém anh T2 ở ven đường. Anh T2 được mọi người đưa đến
Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp cấp cứu, sau đó chuyển lên bệnh viện Chợ Rẫy điều trị
đến ngày 17/11/2020 xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 16/TgT ngày 29/12/2020
của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của anh Nguyễn Minh T2
như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt kích thước trung bình.
 - Gãy thành xoang hàm trái.
 - Gãy cung gò má trái, can tốt, không ảnh hưởng chức năng.
 - Mất hai răng 1.1, 2.1.
 - Gãy xương chính mũi.
- Tỷ lệ thương tích 28% tại thời điểm giám định.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Minh T2 yêu cầu bị cáo Bùi Châu B bồi thường
chi phí điều trị và tiền tổn thất tinh thần với số tiền 122.771.000 đồng. Bà Lê Thị L là
mẹ bị cáo B đã đưa cho anh T2 10.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu
quả; không yêu cầu các bị cáo trả lại. Đối với số tiền còn lại 112.771.000 đồng, anh T2
yêu cầu bị cáo Bình bồi thường cho anh T2 và bị cáo B đồng ý bồi thường theo yêu cầu

của anh T2. Anh T2 chỉ yêu cầu bị cáo B bồi thường không yêu cầu bị cáo D bồi thường số tiền trên.

Đối với con dao tự chế bằng kim loại mà B dùng chém T2 trên đường bỏ trốn B đã ném bỏ, Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm nhưng không tìm được. Đối với con dao tự chế bằng kim loại dài 66cm (cán dao dài 13,2cm, lưỡi dao dài 52,8cm) thì bị cáo D tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Đối với xe mô tô biển số 6XK2-35XX, số máy 1P50FMG-310718328, số khung 00006322 là của chị Nguyễn Thanh T1 mua lại của ông Nguyễn Bình P ở khóm M, thị trấn M, huyện C (chị T1 là mẹ ruột của bị cáo D). Khi bị cáo D lấy xe sử dụng thì chị T1 không biết bị cáo D lấy xe sử dụng để làm gì và cũng không biết việc bị cáo D sử dụng xe làm phương tiện chở B thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Khắc D, Bùi Châu B cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Khắc D 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2021. Tuyên bố bắt tạm giam bị cáo tại phiên tòa.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Châu B 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01 đến ngày 08 tháng 7 năm 2021, các bị cáo Hồ Khắc D, Bùi Châu B đều có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Hồ Khắc D, Bùi Châu B với tội danh, điều khoản của tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Án sơ thẩm đã xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo. Xét mức hình phạt 05 năm tù mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với từng bị cáo là phù hợp. Bị cáo Bùi Châu B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Châu B, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo. Riêng bị cáo Hồ Khắc D, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và có cung cấp các tình tiết mới như bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha bị cáo bị bệnh ung thư gan. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Khắc D, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm cho bị cáo Hồ Khắc D từ 03 đến 06 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hồ Khắc D phát biểu quan điểm thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản của tội danh áp dụng đối với bị cáo Hồ Khắc D. Vị luật sư cho rằng bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho bị hại, cũng không biết Bùi Châu B có mang dao theo. Việc Bùi Châu B gây thương tích cho bị hại là ngoài ý muốn của Hồ Khắc D. Đồng thời, vị luật sư cũng nêu ra những tình tiết như bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, chăm sóc và phụng dưỡng cha bị bệnh ung thư gan mới phẫu thuật. Gia đình bị cáo Hồ Khắc D có công với cách mạng, ông ngoại của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hồ Khắc D.

Trong phần tranh luận, bị cáo Bùi Châu B không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Hồ Khắc D thống nhất với quan điểm bào chữa của vị luật sư, bị cáo không tranh luận gì thêm mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hồ Khắc D, Bùi Châu B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 10/11/2020, D điều khiển xe mô tô chở Bình phía sau chạy ngang khu vực Bệnh viện tâm thần tỉnh Đồng Tháp thì D net pô liên tục trước cửa nhà anh T2. Thấy vậy, anh T2 ra nhắc nhở D thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi. Do bức tức nên D chở B về nhà lấy dao, rủ B đi chém anh T2 và được B đồng ý. Khi đến nhà anh T2 thì D dùng dao quơ qua quơ lại dọa chém anh T2 nhưng không chém anh T2 mà chỉ dùng cán dao thụt vào bụng anh T2. Khi anh T2 đi về phía B thì bị B tay phải cầm dao chém trúng vùng mặt anh T2, làm anh T2 ngã xuống đường, gây thương tích cho anh T2 với tỉ lệ thương tật 28%, tại thời điểm giám định.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo Hồ Khắc D, Bùi Châu B là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Các bị cáo là người đã thành niên, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Xuất phát từ việc D điều khiển xe mô tô chở B phía sau chạy ngang khu vực Bệnh viện tâm thần tỉnh Đồng Tháp thì D net pô liên tục trước cửa nhà anh T2. Thấy vậy, anh T2 ra nhắc nhở D thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, cự

cãi. Do bức tức nên D chở B về nhà lấy dao rồi rủ B đi chém anh T2. Khi đến nhà anh T2 thì D dùng dao quơ qua quơ lại dọa chém anh T2 nhưng không chém anh T2 mà chỉ dùng cán dao thụt vào bụng anh T2. Khi anh T2 đi về phía B thì bị B tay phải cầm dao chém trúng vùng mặt anh T2, làm anh T2 ngã xuống đường, gây thương tích cho anh T2 với tỉ lệ thương tật 28%, chứng tỏ việc phạm tội của các bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

Trong vụ án này, tuy các bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau, cũng không có sự bàn bạc, sắp đặt vai trò cụ thể cho nhau và cũng không có sự điều khiển của người nào nên đây chỉ là dạng đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của từng bị cáo có khác nhau cho nên cần xem xét đối với từng bị cáo.

Bị cáo D là người đề xuất, rủ rê bị cáo B đem dao đến chém anh Nguyễn Minh T2, đồng thời D còn lấy xe mô tô chở B đến nhà anh T2 để chém anh T2. Tuy D không thực hiện hành vi chém anh T2 nhưng D là người tổ chức, là người chủ mưu trong việc gây thương tích cho anh T2. Cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Còn bị cáo Bùi Châu B khi nghe D rủ đi tìm chém anh T2 thì đồng ý ngay và tự trang bị cho mình một con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 70cm lên xe cho D chở đến nhà anh T2. Khi đến nhà anh T2, B không vào nhà mà đứng ở ven đường quan sát, xem tình hình D có giải quyết mâu thuẫn được với anh T2 không. Khi thấy D không thể giải quyết mâu thuẫn được với anh T2 và thấy anh T2 tiến tới chỗ mình đứng thì B liền dùng dao đem theo chém anh T2, gây thương tích. Do đó, bị cáo B phải chịu trách nhiệm là đồng phạm với vai trò thực hành tích cực.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Hồ Khắc D, Bùi Châu B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên, các bị cáo Hồ Khắc D, Bùi Châu B cùng có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo B không cung cấp được tình tiết nào mới ngoài các tình tiết mà án sơ thẩm đã xem xét nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo B, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo B.

Riêng bị cáo D, có cung cấp các tình tiết mới như bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha bị cáo bị bệnh ung thư gan. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Gia đình bị cáo D có công với cách mạng, ông ngoại của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Do đó, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo D, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo D.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo Hồ Khắc D, Bùi Châu B là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đề nghị của vị luật sư bào chữa cho bị cáo D là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Bùi Châu B không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Bị cáo Hồ Khắc D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Châu B. Giữ nguyên phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Châu B.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Khắc D. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

2. Tuyên bố các bị cáo Hồ Khắc D, Bùi Châu B cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Châu B 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Khắc D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Bùi Châu B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Hồ Khắc D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện C (03 bản);
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Cơ quan CSĐT CAH C;
- Cơ quan THAHS CAH C;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh (02 bản);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lê Khắc Thịnh**